

Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 21 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Vũ Minh T**, sinh năm: 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 12A/48 B1, phường Đ2, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 1/35 ngõ phụ 2, ngõ 437 đường Đ, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T1, sinh năm 1987; trú tại: S Số 12A/48 B1, phường Đ2, quận H, thành phố Hải Phòng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Minh T và anh Bùi Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Vũ Minh T và anh Bùi Văn T1 cùng thuận tình ly hôn (Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng ngày 17/02/2014; số 05/2014; 01/2014);

- Về con chung:

+ Giao con chung Bùi Thị Quỳnh A, sinh ngày 24/05/2014 cho anh Bùi Văn T1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

+ Giao con chung Bùi Bảo N, sinh ngày 15/8/2016 cho chị Vũ Minh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh T1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung: Chị T và anh T1 cùng xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Minh T tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng); trả lại cho chị T 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004849 ngày 22/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyên